

Bản án số: **25/2022/HSST**
Ngày 17/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* **Ông Nguyễn Hồng Bách**
- *Các Hội thẩm nhân dân :* **Bà Nguyễn Thị Mai**
Ông Nguyễn Duy May
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* **Bà Hoàng Thu Thảo**, Thư kí Toà án nhân dân huyện Đông A, Thành phố Hà N.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* **Bà Đỗ Thị Kim Thanh** - Kiểm sát viên

Ngày 17/3/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà N, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 238/2021/HSST ngày 10/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **NGUYỄN QUANG T** Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1982 tại: Hà Nội

HKTT: Thôn Hậu D, Kim C, Đông Anh, Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn B, Kim C, Đông Anh, Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 12/12

Họ và tên cha: Nguyễn Văn T Họ và tên mẹ: Phan Thị Đ

Vợ: Nguyễn Thị T – sinh năm: 1984

Có 02 con, lớn sinh năm 2008, bé sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án.

+ Ngày 11/9/2012, TAND huyện Đông Anh xử phạt 15 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích (BA số 191/HSST). Chấp hành xong hình phạt ra tù ngày 24/01/2014. Xác minh chấp hành án ngày 22/01/2013. Án tích đã được xóa.

+ Ngày 23/12/2016, TAND huyện Đông Anh xử phạt 22 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 180/HSST). Chấp hành xong hình phạt ra tù ngày 25/4/2018. Xác minh chấp hành án ngày 21/02/2017. Án tích đã được xóa.

Tiền sự: 02 tiền sự ngoài thời hiệu vào năm 2011, 2012 về hành vi Đánh nhau và đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đông Anh. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **BÙI NGUYỄN H** Giới tính: Nam
Tên gọi khác: Không
Sinh năm: 2000
Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Dương P, H. Thái T, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở: Thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh, Hà Nội.
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 6/12
Con ông: Bùi Nguyên L Con bà: Phạm Thị H
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2002
Trú tại: Thôn Ngọc C, Vĩnh N, Đông Anh, Hà N.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh Nguyễn Quang T và Bùi Nguyên H bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14h45' ngày 23/9/2021, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh, thành phố Hà N phát hiện Bùi Nguyên H, Hoàng Văn H (SN: 2002; HKTT: Thôn Ngọc C, xã Vĩnh N, huyện Đông Anh) và Bùi Thanh T (SN: 1995; HKTT: Thôn Tiên H, xã Đông H, huyện Đông Anh) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện tạm giữ: 01 gói giấy, nhiều màu bên trong có 01 túi nilon màu đen, kích thước (1,5x2)cm bên trong có 01 túi nilon màu đen, kích thước (1x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy Methamphetamine; Tiếp tục kiểm tra H, T nH không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng đưa các đối tượng liên quan về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ:

+ Của Bùi Nguyên H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng-trắng, lắp sim số: 0867928689 và 500.000 đồng.

+ Của Hoàng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim số 0963505524;

Tại cơ quan điều tra, Bùi Nguyên H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 23/9/2021 khi H đang ở phòng trọ thì nhận được điện thoại từ số thuê bao: 0963505524 của Hoàng Văn H gọi đến số thuê bao: 0867928689 của H và đặt vấn đề mua 500.000

đồng tiền ma túy “đá”, H đồng ý và hẹn H đến khu vực đầu ngõ đi vào khu trọ của H thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh để giao ma túy và nhận tiền, H đồng ý. Nghe điện thoại xong, H đi ra khu vực nhà tắm trong khu nhà trọ của H và bảo với Nguyễn Quang T việc có khách đặt mua 500.000 đồng tiền ma túy “đá” đồng thời hỏi T có ma túy không đưa cho H để H bán cho khách, T đồng ý và bảo H đợi. H vào phòng trọ số 3 đợi, một lúc sau thì T đi vào phòng và đưa cho H 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon màu đen bên trong chứa ma túy “đá”. H mở gói giấy, bỏ túi ma túy đá ra và cho túi ma túy “đá” T vừa đưa cho H vào 01 túi nilon màu đen rồi gói lại vào mảnh giấy sau đó đi bộ ra điểm hẹn với H. Khi đến điểm hẹn, H thấy H và T đang đứng đợi. Tại đây, H đưa cho H 500.000 đồng. Khi H vừa nhận tiền và đang chuẩn bị giao ma túy cho H thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra Bùi Nguyên H cũng khai nhận việc tối ngày 11/9/2021, H đã bán cho H 500.000 đồng tiền ma túy đá ở khu vực hàng rào tôn phòng chống dịch Covid 19 tại Thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh. Nguồn gốc số ma túy H bán cho H vào ngày 11/9/2021 là ma túy H được một nam thanh niên tên C (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) cho vào chiều ngày 11/9/2021. Sau khi được Cảnh cho ma túy, H chưa kịp sử dụng thì tối cùng ngày H đặt vấn đề muốn mua ma túy của H, H đồng ý bán lại số ma túy kể trên cho H và được H trả cho 500.000 đồng. Số tiền bán ma túy cho H vào ngày 11/9/2021 sau đó H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó H đã xác định cho lực lượng Công an vị trí phòng trọ của H và phòng trọ số 4 nơi T đang ở.

Tổ công tác tiến hành phối hợp với Công an xã Kim C đưa H về khu nhà trọ nơi H đang thuê trọ và tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 3 và phòng trọ số 4. Tại thời điểm kiểm tra Nguyễn Quang T đang ở phòng số 4. Kiểm tra phòng số 3 không phát hiện tạm giữ tang vật gì.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Quang T phát hiện tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu bạc lắp hai sim số 0768456866, 0321704930 và 130.000 đồng.

Kiểm tra hành chính phòng số 4 phát hiện tạm giữ: 01 cân điện tử màu bạc, kích thước (1,5x5x10)cm đã qua sử dụng. 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 30cm và 01 cóong thủy tinh đã qua sử dụng. 01 hộp nhựa màu đỏ-trắng, kích thước (4,5x5x10)cm bên trong có: 17 túi nilon màu đen, đều có kích thước (1,5x2)cm chưa qua sử dụng; 09 túi nilon màu trắng đều có kích thước (3x6)cm đã qua sử dụng; 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x3)cm đã qua sử dụng; 03 đoạn ống nhựa (trong đó 01 đoạn màu cam và 01 đoạn màu tím đều dài 06cm, 01 đoạn màu xanh dài 03cm) đều đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra – CA huyện Đông Anh ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 7069/KLGD – PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà N, kết luận: 11 túi nilon màu trắng, 03 đoạn ống nhựa, 01 cóong thủy tinh và 01 cân điện tử màu bạc tạm giữ tại phòng trọ của T đều có dính ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng bên trong 01

túi nilon màu đen tạm giữ của H là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,201 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 22/9/2021 T liên lạc với một người phụ nữ tên L (T không biết tên và địa chỉ cụ thể) ở khu vực Long B, Hà N đặt vấn đề mua 500.000 đồng tiền ma túy “đá” và hẹn L mang về khu vực Cống A - Khu Công nghiệp B thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh cho T, L đồng ý và yêu cầu trả thêm 200.000 đồng tiền công vận chuyển, T đồng ý. Khoảng 30 phút sau một nam giới liên lạc bảo T ra điểm hẹn. Khi T ra điểm hẹn thì gặp một nam giới (T không quen biết). Tại đây, T đưa cho người nam giới này 700.000 đồng và người này đưa cho T 01 túi ma túy “đá” được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen. Mua được ma túy T mang về phòng trọ số 4 ở khu trọ thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh và một mình sử dụng hết một ít ma túy. Số ma túy còn lại T cất giấu với mục đích tiếp tục sử dụng. Đến khoảng hơn 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2021 khi T đang tắm thì Bùi Nguyên H có đến cửa phòng tắm của khu trọ và bảo H có bạn muốn mua ma túy và bảo T có ma túy không cho H để H bán lại cho bạn. Do có sẵn ma túy nên T đồng ý bảo H đợi. Sau khi tắm xong T vào phòng số 4, xé một mảnh giấy dán tường rồi gói 01 túi ma túy “đá” vào rồi cầm sang phòng số 3 đưa cho H rồi quay lại phòng số 4. Sau đó thì bị Công An kiểm tra, phát hiện.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn H và Bùi Thanh T khai nhận phù hợp với lời khai của Bùi Nguyên H, các tài liệu điều tra đã thu thập được và hiện trường vụ án. Mục đích H và T mua ma túy của H chỉ để cùng nhau sử dụng ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Dẫn giải Bùi Nguyên H và Hoàng Văn H đi xác định địa điểm H bán 500.000đ tiền ma túy đá cho H vào ngày 11/9/2021. Kết quả H và H xác định trùng khớp địa điểm, phù hợp với lời khai của các đối tượng và các tài liệu điều tra đã thu thập được.

Đối với người phụ nữ tên L và nam giới đã bán ma túy cho Nguyễn Quang T vào ngày 22/9/2021 và nam giới tên Cảnh đã cho Bùi Nguyên H số ma túy đá H bán cho Hoàng Văn H vào ngày 11/9/2021, do T và H khai nhận không biết họ tên, địa chỉ cụ thể và số điện thoại của những người này, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh NH không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Hoàng Văn H và Bùi Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã thông báo đến chính quyền địa phương nơi H và T đang cư trú để quản lý theo quy định.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,201 gam ma túy Methamphetamine (Phòng PC09 – CATP Hà N thu 0,034 gam mẫu giám định), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng-trắng, lắp sim số: 0867928689 và 500.000 đồng thu giữ của Bùi Nguyên H; 02 phong bì niêm phong (01 phong bì bên trong có 11 vỏ túi nilon màu trắng, 01 cóong thủy tinh, 03 đoạn ống nhựa đều có dính ma túy loại Methamphetamine và 01 phong bì bên trong có 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Methamphetamine), 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 30cm, 01 hộp nhựa màu đỏ-trắng, kích thước (4,5x5x10)cm và 17 túi nilon màu đen, đều có kích thước (1,5x2)cm chưa qua sử

dụng thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính phòng trọ số 4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu bạc lắp hai sim số 0768456866, 0321704930 và 130.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim số 0963505524 thu giữ của Hoàng Văn H là vật chứng của vụ án cần chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh để đảm bảo xét xử và thi hành án.

Bản cáo trạng số 223 ngày 1.12.2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố Nguyễn Quang T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS; Bùi Nguyên H theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa

Bị cáo H và bị cáo T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. T khẳng định chỉ cho H ma túy chứ không đưa cho H để H bán. Trước khi đưa cho H thì T đã được H nói rõ mục đích khi hỏi T có ma túy không. H khẳng định T chỉ cho H 1 lần và H dùng vào việc bán ma túy cho H. T không có mục đích giao ma túy cho H để bán. Số tiền bán được H hưởng.

Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với 2 bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm đối với 2 bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đề giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo T phạm tội lần này không tính là tái phạm nhưng bị coi là nhân thân xấu. Từng phạm tội liên quan đến ma túy do đó cần phải xử phạt nghiêm. Tuy nhiên cũng xem xét vai trò của bị cáo cho H ma túy để H bán thuộc trường hợp đồng phạm giúp sức.

Bị cáo T khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về hình phạt bổ sung các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không không áp dụng

Từ các phân tích trên đề nghị

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quang T từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23.9.2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bùi Nguyên H từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23.9.2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo

Tịch thu tiêu hủy : 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,201 gam ma túy Methamphetamine (Phòng PC09 – CATP Hà N thu 0,034 gam mẫu giám định), 02 phong bì niêm phong (01 phong bì bên trong có 11 vỏ túi nilon màu trắng, 01 cóng thủy tinh, 03 đoạn ống nhựa đều có dính ma túy loại Methamphetamine và 01 phong bì bên trong có 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Methamphetamine), 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 30cm, 01 hộp nhựa màu đỏ-trắng, kích thước (4,5x5x10)cm và 17 túi nilon màu đen, đều có kích thước (1,5x2)cm chưa qua sử dụng thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính phòng trọ số 4

Tịch thu xung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng-trắng, lắp sim số: 0867928689 và 500.000 đồng thu giữ của Bùi Nguyên H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu bạc lắp hai sim số 0768456866, 0321704930 và 130.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim số 0963505524 thu giữ của Hoàng Văn H

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Về tố tụng:

Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập có trong hồ sơ đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung của vụ án:

Hai Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đối với Bùi Nguyên H:

Bùi Nguyên H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 23/9/2021 khi H đang ở phòng trọ thì nhận được điện thoại từ số thuê bao: 0963505524 của Hoàng Văn H gọi đến số thuê bao: 0867928689 của H và đặt vấn đề mua 500.000 đồng tiền ma túy “đá”, H đồng ý và hẹn H đến khu vực đầu ngõ đi vào khu trọ của H thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh để giao ma túy và nhận tiền, H đồng ý. Nghe điện thoại xong, H đi ra khu vực nhà tắm trong khu nhà trọ của H và bảo với Nguyễn Quang T việc có khách đặt mua 500.000 đồng tiền ma túy “đá” đồng thời hỏi T có ma túy không đưa cho H để H bán cho khách, T đồng ý và bảo H đợi. H vào phòng trọ số 3 đợi, một lúc sau thì T đi vào phòng và đưa cho H 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon màu đen bên trong chứa ma túy “đá”. H mở gói giấy, bỏ túi ma túy đá ra và cho túi

ma túy “đá” T vừa đưa cho H vào 01 túi nilon màu đen rồi gói lại vào mảnh giấy sau đó đi bộ ra điểm hẹn với H. Khi đến điểm hẹn, H thấy H và T đang đứng đợi. Tại đây, H đưa cho H 500.000 đồng. Khi H vừa nhận tiền và đang chuẩn bị giao ma túy cho H thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra Bùi Nguyên H cũng khai nhận việc tối ngày 11/9/2021, H đã bán cho H 500.000 đồng tiền ma túy đá ở khu vực hàng rào tôn phòng chống dịch Covid 19 tại Thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh. Nguồn gốc số ma túy H bán cho H vào ngày 11/9/2021 là ma túy H được một nam thanh niên tên C (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) cho vào chiều ngày 11/9/2021. Sau khi được Cảnh cho ma túy, H chưa kịp sử dụng thì tối cùng ngày H đặt vấn đề muốn mua ma túy của H, H đồng ý bán lại số ma túy kể trên cho H và được H trả cho 500.000 đồng. Số tiền bán ma túy cho H vào ngày 11/9/2021 sau đó H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận giám định số 7069/KLGD – PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà N, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu đen tạm giữ của H là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,201 gam.

Như vậy hành vi nêu trên của Bị cáo H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp từ hai lần trở lên.

Đối với Nguyễn Quang T:

Nguyễn Quang T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 22/9/2021 T liên lạc với một người phụ nữ tên L (T không biết tên và địa chỉ cụ thể) ở khu vực Long B, Hà N đặt vấn đề mua 500.000 đồng tiền ma túy “đá” và hẹn L mang về khu vực Cổng A - Khu Công nghiệp B thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh cho T, L đồng ý và yêu cầu trả thêm 200.000 đồng tiền công vận chuyển, T đồng ý. Khoảng 30 phút sau một nam giới liên lạc bảo T ra điểm hẹn. Khi T ra điểm hẹn thì gặp một nam giới (T không quen biết). Tại đây, T đưa cho người nam giới này 700.000 đồng và người này đưa cho T 01 túi ma túy “đá” được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen. Mua được ma túy T mang về phòng trọ số 4 ở khu trọ thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh và một mình sử dụng hết một ít ma túy. Số ma túy còn lại T cất giấu với mục đích tiếp tục sử dụng. Đến khoảng hơn 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2021 khi T đang tắm thì Bùi Nguyên H có đến cửa phòng tắm của khu trọ và bảo H có bạn muốn mua ma túy và bảo T có ma túy không cho H để H bán lại cho bạn. Do có sẵn ma túy nên T đồng ý bảo H đợi. Sau khi tắm xong T vào phòng số 4, xé một mảnh giấy dán tường rồi gói 01 túi ma túy “đá” vào rồi cầm sang phòng số 3 đưa cho H rồi quay lại phòng số 4. Sau đó thì bị Công An kiểm tra, phát hiện.

Tại thời điểm kiểm tra Nguyễn Quang T đang ở phòng số 4. Kiểm tra phòng số 3 không phát hiện tạm giữ tang vật gì.

Kiểm tra hành chính phòng số 4 phát hiện tạm giữ: 01 cân điện tử màu bạc, kích thước (1,5x5x10)cm đã qua sử dụng. 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 30cm và 01 coóng thủy tinh đã qua sử dụng. 01 hộp nhựa màu đỏ-trắng, kích thước (4,5x5x10)cm bên trong có: 17 túi nilon màu đen, đều có kích thước (1,5x2)cm chưa qua sử dụng; 09 túi nilon màu trắng đều có kích

thước (3x6)cm đã qua sử dụng; 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x3)cm đã qua sử dụng; 03 đoạn ống nhựa (trong đó 01 đoạn màu cam và 01 đoạn màu tím đều dài 06cm, 01 đoạn màu xanh dài 03cm) đều đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 7069/KLGĐ – PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà N, kết luận: 11 túi nilon màu trắng, 03 đoạn ống nhựa, 01 cóong thủy tinh và 01 cân điện tử màu bạc tạm giữ tại phòng trọ của T đều có dính ma túy loại Methamphetamine;

Hành vi của T cho H ma túy để H bán cho người khác (H nói rõ có bạn muốn mua ma túy và bảo T có ma túy không cho H để H bán lại cho bạn) đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm giúp sức.

Hành vi của hai bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo T phạm tội lần này không tính là tái phạm nhưng bị coi là nhân thân xấu. Từng phạm tội liên quan đến ma túy do đó cần phải xử phạt nghiêm. Tuy nhiên cũng xem xét vai trò của bị cáo cho H ma túy để H bán thuộc trường hợp đồng phạm giúp sức.

Bị cáo T khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tịch thu tiêu hủy : 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,201 gam ma túy Methamphetamine (Phòng PC09 – CATP Hà N thu 0,034 gam mẫu giám định), 02 phong bì niêm phong (01 phong bì bên trong có 11 vỏ túi nilon màu trắng, 01 cóong thủy tinh, 03 đoạn ống nhựa đều có dính ma túy loại Methamphetamine và 01 phong bì bên trong có 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Methamphetamine), 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 30cm, 01 hộp nhựa màu đỏ-trắng, kích thước (4,5x5x10)cm và 17 túi nilon màu đen, đều có kích thước (1,5x2)cm chưa qua sử dụng thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính phòng trọ số 4

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng-trắng, lắp sim số: 0867928689 và 500.000 đồng thu giữ của Bùi Nguyên H; Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu bạc lắp hai sim số 0768456866, 0321704930 và 130.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim số 0963505524 thu giữ của Hoàng Văn H.

Hai Bị cáo có quyền kháng cáo và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Bùi Nguyên H và Nguyễn Quang T** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

-Đổi với Bị cáo Bùi Nguyên H

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật thi hành án dân sự.

Xử phạt: Bùi Nguyên H 07 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 23/9/2021.

- Đổi với bị cáo Nguyễn Quang T

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 17, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật Thi hành án dân sự.

Xử phạt: Nguyễn Quang T 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 23/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biên pháp tư pháp khác:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,201 gam ma túy Methamphetamine (Phòng PC09 – CATP Hà N thu 0,034 gam mẫu giám định),

01 phong bì bên trong có 11 vỏ túi nilon màu trắng, 01 cóong thủy tinh, 03 đoạn ống nhựa đều có dính ma túy loại Methamphetamine có chữ kí xác nhận của Nguyễn Quang T, cán bộ Công an huyện Đông Anh và Giám định viên.

01 phong bì bên trong có 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Methamphetamine có chữ kí xác nhận của Nguyễn Quang T, cán bộ Công an huyện Đông Anh và Giám định viên

01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa dài 30cm, 01 hộp nhựa màu đỏ-trắng, kích thước (4,5x5x10)cm.

17 túi nilon màu đen, đều có kích thước (1,5x2)cm chưa qua sử dụng thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính phòng trọ số 4

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng-trắng, lắp sim số: 0867928689 thu giữ của Bùi Nguyên H

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của Bùi Nguyên H; số tiền này đang lưu tại tài khoản số 3949.0.1047882 tại Kho bạc nhà nước Đông Anh theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13.12.2021 của Công an huyện Đông Anh. (Người nộp Lưu Xuân Q)

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu bạc lắp hai sim số 0768456866, 0321704930 thu giữ của Nguyễn Quang T cho Nguyễn Quang T.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim số 0963505524 thu giữ của Hoàng Văn H.

Trả lại cho Nguyễn Quang T 130.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án về phần án phí của Bị cáo T. Số tiền này đang lưu tại tài khoản số 3949.0.1047882 tại Kho bạc nhà nước Đông Anh theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13.12.2021 của Công an huyện Đông Anh. (Người nộp Lưu Xuân Q)

Buộc Bùi Nguyên H phải truy nộp số tiền 500.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

Các vật chứng không phải là tiền mặt nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 3/12/2021 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Hoàng Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ CAHN;
- Chi cục THA huyện Đông A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Hồng Bách**

Đã kí

